|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*(DỰ THẢO 2)*

**QUY ĐỊNH**

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức**

**của Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hóa Đồng Nai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.** **Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hoá Đồng Nai.

2. Quy định này áp dụng đối với viên chức và người lao động thuộc Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hoá Đồng Nai và các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Khu Bảo tồn thiên nhiên - Văn hoá Đồng Nai.

**Điều 2. Vị trí pháp lý, chức năng**

Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai (sau đây viết tắt là Khu Bảo tồn) là đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Khu Bảo tồn thuộc hệ thống các khu rừng đặc dụng, vùng đất ngập nước nội địa và hệ thống di sản văn hóa của Việt Nam, Khu di sản thiên nhiên cấp quốc gia đặc biệt, là vùng lõi của Khu Dự trữ Sinh quyển Thế giới Đồng Nai; có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện quản lý, bảo vệ, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và các di tích văn hóa - lịch sử cấp quốc gia, cấp tỉnh nằm trong địa bàn của Khu Bảo tồn.

**Điều 3.** **Hoạt động và trụ sở làm việc**

Khu Bảo tồn hoạt động theo quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Đa dạng sinh học, Luật Di sản văn hóa, Luật Thủy sản, Luật Phòng cháy chữa cháy, Luật Đất đai, Luật Du lịch, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tài nguyên nước và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Khu Bảo tồn có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng, kho bạc Nhà nước.

Khu Bảo tồn chịu sự quản lý, lãnh đạo, chỉ đạo về tổ chức, hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Trụ sở chính của Khu Bảo tồn đặt tại ấp 1, xã Mã Đà, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Số điện thoại: (0251) 3861 290, fax: (0251) 3960 157.

Địa chỉ Website: [http://www.dongnaireserve.org.vn](http://www.dongnaireserve.org.vn/).

Email: [dongnaireserve@gmail.com](mailto:dongnaireserve@gmail.com); [kbtdn@dongnai.gov.vn](mailto:kbtdn@dongnai.gov.vn).

**Chương II**

**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 4. Nhiệm vụ**

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về công tác của Khu Bảo tồn. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật; quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Tổ chức bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái rừng, cảnh quan tự nhiên và các loài động vật, thực vật rừng, góp phần mở rộng nơi cư trú và cho các loài động vật hoang dã. Thực hiện các biện pháp phòng cháy chữa cháy rừng; phòng trừ sâu bệnh hại rừng. Tổ chức ngăn chặn các hành vi xâm hại đến tài nguyên thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý.

3. Tổ chức quản lý, bảo vệ và sử dụng bền vững các đảo và mặt nước hồ Trị An.

4. Tổ chức bảo tồn, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác, nuôi trồng, thu mua thuỷ sản; tái tạo các loài thủy sinh bản địa một cách hợp lý và bền vững trên hồ Trị An; tổ chức các dịch vụ cung ứng vật tư, thiết bị, thức ăn nuôi trồng thủy sản.

5. Tổ chức quản lý, bảo vệ, phát huy các di tích văn hóa - lịch sử được phân cấp quản lý. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị cấp có thẩm quyền xét công nhận các giá trị tự nhiên, văn hóa - lịch sử có trên địa bàn của Khu Bảo tồn.

Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các quy hoạch, dự án phát triển du lịch sinh thái và tổ chức thực hiện theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường, du lịch, di sản văn hóa và quy chế quản lý rừng nói chung.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn trong phạm vi quy hoạch Khu Bảo tồn; tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo tồn thiên nhiên, môi trường cho khách du lịch và cộng đồng.

6. Tổ chức, liên doanh, liên kết hoặc cho các tổ chức, cá nhân khác thuê môi trường rừng để thực hiện các hoạt động du lịch sinh thái rừng; sinh thái hồ Trị An; du lịch sinh thái nông thôn, du lịch cộng đồng, du lịch về nguồn nhằm phát huy các giá trị cảnh quan, môi trường và văn hóa - lịch sử; hướng dẫn, kiểm tra và giám sát các hoạt động kinh doanh du lịch sinh thái của các tổ chức, cá nhân theo hợp đồng đã ký kết (nếu có). Thực hiện các hoạt động dịch vụ du lịch theo quy định của pháp luật.

7. Hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, các nhà khoa học để thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực có liên quan. Tổ chức các dịch vụ liên quan đến nghiên cứu và đào tạo.

8. Phối hợp với chính quyền địa phương xây dựng và triển khai thực hiện các dự án phát triển vùng đệm, tổ chức ổn định dân cư trong vùng gắn với công tác quản lý, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và di tích văn hóa - lịch sử.

9. Tổ chức gieo ươm các loài cây lâm nghiệp, nông nghiệp, các loài thủy sản có giá trị, các loài cây cảnh phục vụ nhiệm vụ của Khu Bảo tồn và cho nhu cầu của tổ chức, cá nhân, các hoạt động sản xuất phụ trợ từ các nguồn lâm sản ngoài gỗ và các dịch vụ phục vụ sản xuất khác.

10. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái và di tích văn hóa - lịch sử. Tổ chức xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển Khu Bảo tồn.

11. Quản lý viên chức, người lao động và tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật.

12. Công tác quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; thực hiện chế độ thống kê, báo cáo tình hình diễn biến tài nguyên rừng; tình hình kết quả hoạt động của đơn vị theo quy định hiện hành.

13. Xây dựng các đề án, chương trình, dự án hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học về bảo vệ, bảo tồn, phát triển động, thực vật rừng, đa dạng sinh học, đặc biệt là đối với các loài động, thực vật đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm.

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao và báo cáo theo quy định.

15. Quản lý, sử dụng đất đai đúng quy định của Luật Đất đai. Đảm bảo quản lý chặt chẽ ranh giới, mốc giới, toàn vẹn diện tích đất Khu Bảo tồn; khai thác, sử dụng đất đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp có thẩm quyền đã phê duyệt; thực hiện kiểm kê, thống kê đất đai báo cáo UBND tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

**Điều 5. Quyền hạn**

1. Được kiến nghị, đề xuất và tham mưu với cấp có thẩm quyền về các vấn đề có liên quan đến các hoạt động của Khu Bảo tồn.

2. Thực hiện việc quản lý bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp, mặt nước hồ Trị An, các đảo trên hồ và các di tích văn hóa - lịch sử trên địa bàn theo quy định hiện hành.

3. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương, các chính sách, chế độ, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật; quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, chính trị đối với viên chức, người lao động của đơn vị theo quy định. Quản lý tài chính, tài sản của Khu Bảo tồn theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Khu Bảo tồn được đảm bảo các quyền và nghĩa vụ, chính sách theo quy định của Luật Đất đai, Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy sản, Luật Đa dạng sinh học, Luật Du lịch, Luật Bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật hiện hành.

5. Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành và địa phương liên quan để thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**Chương III**

**CƠ CẤU TỔ CHỨC, VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

**Điều 6. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Khu Bảo tồn

Ban Giám đốc gồm: 01 Giám đốc và 03 Phó Giám đốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc

Khu Bảo tồn có 06 phòng chuyên môn và 01 đơn vị trực thuộc thực hiện nhiệm vụ trên lĩnh vực công tác cụ thể, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Khu Bảo tồn và pháp luật về những việc được phân công.

a) Phòng chuyên môn, nghiệp vụ gồm 06 phòng:

- Phòng Tổ chức - Hành chính: Là phòng nghiệp vụ, tham mưu giúp việc cho Giám đốc Khu Bảo tồn trong công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, chế độ lao động, quản trị hành chính và bảo vệ chính trị nội bộ.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch: Là phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Khu Bảo tồn các hoạt động quản lý nhà nước về các lĩnh vực: tài chính; tài sản; giá; kế hoạch và đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Phòng Kỹ thuật Lâm sinh và Đất đai: Là phòng nghiệp vụ, tham mưu giúp Giám đốc Khu Bảo tồn thực hiện công tác xây dựng, sử dụng và phát triển rừng và sử dụng đất đai trong phạm vi quản lý của Khu Bảo tồn.

- Phòng Bảo tồn thiên nhiên và Hợp tác: Là phòng nghiệp vụ, tham mưu giúp Giám đốc Khu Bảo tồn thực hiện công tác nghiên cứu khoa học, bảo tồn thiên nhiên và hợp tác nghiên cứu, kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực bảo tồn tài nguyên thiên nhiên thuộc phạm vi quản lý của Khu Bảo tồn.

- Phòng Bảo vệ rừng: Là phòng nghiệp vụ, tham mưu giúp Giám đốc Khu Bảo tồn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng thuộc phạm vi quản lý của Khu Bảo tồn.

- Phòng Bảo vệ vùng đất ngập nước hồ Trị An: Là phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Khu Bảo tồn thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ vùng đất ngập nước nội địa hồ Trị An; bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững nguồn lợi thủy sản.

b) Đơn vị trực thuộc

Là đơn vị trực thuộc Khu Bảo tồn, có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước. Trung tâm Chiến khu Đ chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc Khu Bảo tồn, đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ của các phòng ban chuyên môn, sở, ban, ngành liên quan.

Trung tâm Chiến Khu Đ là đơn vị giúp Giám đốc Khu Bảo tồn tổ chức thực hiện các Đề án, dự án, kế hoạch và chương trình phát triển du lịch; hoạt động truyền thông giáo dục môi trường; quản lý bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa tại Khu Bảo tồn.

c) Việc thành lập các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc do Giám đốc Khu Bảo tồn quyết định trên cơ sở thỏa thuận với Sở Nội vụ và theo Quy định này.

**Điều 7. Biên chế và số lượng người làm việc**

1. Số lượng viên chức làm việc tại Khu Bảo tồn do Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm, nằm trong tổng số biên chế được Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định. Căn cứ khả năng tài chính, yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc được giao, Giám đốc Khu Bảo tồn được ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của pháp luật về hợp đồng lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Căn cứ biên chế được giao, Khu Bảo tồn xây dựng kế hoạch tuyển dụng và ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định pháp luật.

3. Việc quản lý, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thường, kỷ luật, sử dụng, bố trí vị trí công tác đối với lãnh đạo quản lý, viên chức, hợp đồng lao động của Khu Bảo tồn được thực hiện theo quy định pháp luật và phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 8. Chế độ làm việc**

1. Khu Bảo tồn thực hiện chế độ làm việc theo chế độ Thủ trưởng, Giám đốc Khu Bảo tồn quyết định toàn bộ vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Khu Bảo tồn và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật. Các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách giải quyết một số công việc cụ thể, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về những nhiệm vụ được phân công phụ trách.

2. Các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ, Đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm trước Giám đốc về toàn bộ công việc được giao.

3. Khu Bảo tồn tổ chức họp giao ban định kỳ để đánh giá công tác đã thực hiện và xây dựng chương trình công tác cho thời gian kế tiếp; đồng thời tổ chức các cuộc họp bất thường để triển khai nhiệm vụ phát sinh, đột xuất do cơ quan cấp trên giao.

**CHƯƠNG IV**

**NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA LÃNH ĐẠO KHU BẢO TỒN ĐỒNG NAI**

**Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc**

1. Giám đốc Khu Bảo tồn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về các nhiệm vụ được giao.

2. Giám đốc Khu Bảo tồn chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ được giao, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định phục vụ cho việc chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, Đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật; Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Khu Bảo tồn, nội quy cơ quan; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với Giám đốc và Phó Giám đốc; bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của các phòng và đơn vị trực thuộc; trách nhiệm của chủ tài khoản Khu Bảo tồn…

**Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Giám đốc**

Phó Giám đốc Khu Bảo tồn do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định. Có nhiệm vụ giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về những phần việc được phân công.

Trong trường hợp Giám đốc vắng mặt thì một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền thay Giám đốc điều hành các hoạt động của Khu Bảo tồn và chịu trách nhiệm về hoạt động của Khu Bảo tồn trong thời gian được ủy quyền điều hành.

**Điều 11. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc**

1. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị mình phụ trách, đồng thời có trách nhiệm tham mưu và tổ chức thực hiện các công việc được giao.

2. Trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc làm việc theo chế độ Thủ trưởng.

**Chương V**

**MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai**

Khu Bảo tồn chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh, theo quy định và khi có yêu cầu Khu Bảo tồn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của cơ quan, ban, ngành về chuyên môn, nghiệp vụ có liên quan đến toàn bộ hoạt động của Khu Bảo tồn; Có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ và cung cấp thông tin tài liệu thuộc lĩnh vực hoạt động cho các Sở, ban, ngành theo quy định. Đồng Nai chấp hành các quyết định, chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, báo cáo công tác với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 13. Đối với các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh.**

1. Khu Bảo tồn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực bảo vệ rừng và hồ Trị An; Có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công tác chuyên môn và cung cấp thông tin, tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

2. Khu Bảo tồn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Sở Tài nguyên và Môi trường về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực quản lý tài nguyên thiên nhiên, môi trường và đa dạng sinh học; Có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3. Khu Bảo tồn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực văn hoá, thể thao, du lịch; Có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công tác chuyên môn và cung cấp thông tin tài liệu thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.

4. Khu Bảo tồn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Sở Nội vụ về công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, vị trí việc làm, số lượng biên chế; Có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công tác tổ chức bộ máy, nhân sự, vị trí việc làm, số lượng biên chế, thông tin, tài liệu liên quan cho Sở Nội vụ theo quy định.

5. Khu Bảo tồn chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của Sở Tài chính về lĩnh vực tài chính; tài sản; giá; quản lý, sử dụng các nguồn vốn. Khu Bảo tồn có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện công tác tài chính; tài sản; giá; kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách, thông tin, tài liệu liên quan cho Sở Tài chính theo quy định.

6. Đối với Sở, ngành khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai

Khu Bảo tồn phối hợp các sở, ngành, cơ quan chuyên môn khác có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có liên quan để thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

**Điều 14. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Thống Nhất, Định Quán, Tân Phú, Xuân Lộc của tỉnh Đồng Nai và các huyện liên quan thuộc các tỉnh giáp ranh**

Phối hợp triển khai các hoạt động liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp, đất ngập nước hồ Trị An và các đảo trên hồ; phát triển du lịch sinh thái, hỗ trợ người dân, phát triển vùng đệm, ổn định dân cư và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 15.** **Trách nhiệm thực hiện**

1. Giám đốc Khu Bảo tồn chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Thống Nhất, Tân Phú, Xuân Lộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

**Điều 16. Sửa đổi, bổ sung**

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Giám đốc Khu Bảo tồn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.